

Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong bối cảnh hiện nay

ĐẶNG THỊ HUYỀN TRANG*
VÕ THỊ THỦ**

Tóm tắt

Doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) hiện nay chiếm tỷ lệ lớn trong cộng đồng DN Việt Nam, sử dụng gần một nửa tổng số lao động và đóng góp đáng kể khoảng 40% GDP hàng năm. Giữ vai trò là bộ phận quan trọng trong thành phần kinh tế tư nhân, khu vực DNNVV đã có những đóng góp thúc đẩy sự chuyển mình và tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam những năm vừa qua. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, DNNVV đang gặp phải một số khó khăn, thách thức. Bài viết khái quát chính sách của Nhà nước về phát triển DNNVV, đồng thời, phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hỗ trợ nhóm DN này trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: doanh nghiệp nhỏ và vừa, động lực phát triển, kinh tế Việt Nam

Summary

Small and medium enterprises (SMEs) currently account for a large proportion of the Vietnamese business community, employing nearly half of the total number of workers and contributing significantly about 40% of annual GDP. Playing an important role in the private economic sector, the SME sector has contributed to promoting the transformation and growth of the Vietnamese economy in recent years. However, in the process of development, SMEs are encountering some difficulties and challenges. The article summarizes the State's policy on developing small and medium enterprises, at the same time, analyzes the current situation and proposes solutions to support this group of businesses to become an important driving force of the economy in Vietnam today.

Keywords: small and medium enterprises, development driving force, Vietnam's economy

GIỚI THIỆU

So với các DN lớn, DNNVV thường không có đủ nguồn lực cả về tài chính và kỹ năng quản lý; đồng thời không được chuẩn bị các kịch bản để ứng phó cho những gián đoạn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh nếu kéo dài hơn so với dự kiến. Vì vậy, DNNVV thường hay phải chịu những rủi ro, phát triển gặp nhiều khó khăn hơn các DN lớn. Do đó, việc nâng cao năng lực cạnh tranh cũng như thiết lập, xây dựng một hệ thống giải pháp phản ứng chính sách phù hợp, mạnh mẽ cho các DNNVV là điều cần thiết để giảm thiểu thiệt hại do những nguyên nhân khách quan cũng như hạn chế của chính các DN này.

CÁC CHÍNH SÁCH VÀ GIẢI PHÁP HỖ TRỢ DNNVV THỜI GIAN QUA

Nhà nước đã ban hành các luật và văn bản hướng dẫn về DN, cụ thể là: Luật Doanh nghiệp được ban hành và thay thế cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế vào các năm 1999, 2005, 2014, 2020. Bên cạnh đó, Luật Hỗ trợ DNNVV (năm 2017) đã quy định

các nội dung hỗ trợ DNNVV, gồm hỗ trợ tiếp cận tín dụng; hỗ trợ thuế, kế toán; hỗ trợ mặt bằng sản xuất; hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; hỗ trợ mở rộng thị trường; hỗ trợ thông tin, tư vấn pháp lý; hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực. Cùng với đó là một loạt những chính sách hỗ trợ DN đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị cũng được ban hành nhằm thúc đẩy DN khu vực tư nhân phát triển, nâng cao năng lực.

Triển khai chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân (KTTN), trong năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 45/NQ-CP, ngày 31/3/2023 Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 3/6/2017 Hội nghị lần thứ Năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển KTTN trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Nghị quyết

* ThS., ** ThS., Trưởng Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên

Ngày nhận bài: 17/10/2023; Ngày phản biện: 31/10/2023; Ngày duyệt đăng: 20/11/2023

số 45/NQ-CP đặt mục tiêu, phấn đấu đến năm 2025 có khoảng 1,5 triệu DN, trong đó có 60.000 đến 70.000 DN quy mô vừa và lớn; đến năm 2030 có ít nhất 2 triệu DN; hình thành và phát triển nhiều tập đoàn KTTN mạnh, có tiềm lực, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

Đặc biệt, với sự hỗ trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, khu vực KTTN đã được “tiếp sức” bởi Dự án Tăng cường năng lực cạnh tranh khu vực tư nhân Việt Nam (IPS-C). Dự án hỗ trợ kỹ thuật này có tổng viện trợ hơn 36 triệu USD và thực hiện trong thời gian 5 năm (2020-2025). Dự án IPS-C hướng tới tăng cường năng lực cạnh tranh cho các DNNVV đang tăng trưởng thông qua các hình thức đào tạo diện rộng, tập huấn... Dự án USAID IPSC bao gồm 4 hợp phần: (1) Tăng cường năng lực quản trị, quản lý và chiến lược của các DN đang tăng trưởng; (2) Nâng cao năng suất và hiệu quả kinh doanh thông qua việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tăng cường ứng dụng công nghệ; (3) Cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho DN và nền kinh tế phát triển mang tính bao trùm; (4) Thúc đẩy các liên kết DN - DN và liên kết ngành. Dự án đặt mục tiêu cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và tài chính cho 5.000 DN nhỏ đang tăng trưởng nhằm giúp nâng cao năng suất; hỗ trợ 240 DN nhỏ đang tăng trưởng gia nhập thành công thị trường khu vực và quốc tế, bao gồm cả việc định vị thành công các sản phẩm mang thương hiệu Việt; 60 DN tiên phong được nhận các gói hỗ trợ tổng thể, chuyên biệt để tạo ra sản phẩm có hàm lượng giá trị gia tăng và trí tuệ của người Việt Nam, định vị thương hiệu sản phẩm “Made by Viet Nam”¹.

Hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang xây dựng và hoàn thiện Đề án “Đổi mới toàn diện quản lý nhà nước trong phát triển KTTN ở Việt Nam” với mục tiêu chính là đề xuất hệ thống giải pháp đổi mới toàn diện quản lý nhà nước thúc đẩy khu vực KTTN phát triển trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.

Đặc biệt, trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, Chính phủ đã có nhiều giải pháp hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số. Tính đến hết tháng 9/2022,

Chương trình hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số (SMEdx) của Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp cận được khoảng 490.923 DNNVV, chiếm 61% tổng số DN trên cả nước, đạt mức tăng trưởng trung bình 20%/tháng (Phạm Vinh, 2022). Để hỗ trợ các DNNVV triển khai chuyển đổi số hiệu quả, Chương trình SMEdx cam kết cung cấp từ 3-6 tháng miễn phí cho các DNNVV có quy mô dưới 50 người. Các DNNVV sử dụng nền tảng số, không cần đầu tư vận hành, mà chỉ cần trả tiền theo «thuê bao» hàng tháng và bảo đảm an toàn thông tin. Đến hết tháng 9/2022, tổng số DNNVV sử dụng các nền tảng của Chương trình SMEdx đã đạt trên 62.000 DN, chiếm 13% tổng số lượng DNNVV tiếp cận chương trình, tốc độ tăng trưởng trung bình hàng tháng khoảng 15% (Phạm Vinh, 2022).

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DNNVV THỜI GIAN QUA

Theo kết quả điều tra của Tổng cục Thống kê thực hiện trong thời gian vừa qua, có thể thấy, các DN nước ta chủ yếu là DNNVV, chiếm trên 97% số DN cả nước, giải quyết việc làm khoảng 36% tổng số lao động làm việc trong các DN, thu hút khoảng 32% tổng nguồn vốn, tạo ra doanh thu thuần chiếm khoảng 26% tổng doanh thu thuần của khối DN. Từ những con số trên có thể thấy, DNNVV chiếm một vị thế quan trọng trong phát triển kinh tế (Vũ Long, 2023).

Tuy số lượng DNNVV chiếm khá lớn, nhưng các DNNVV cũng có số lượng lao động và nguồn vốn hạn chế, chính vì vậy, các DNNVV cũng dễ bị tổn thương hơn bởi những yếu tố tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Nhóm ngành dệt may và da giày là nhóm ngành bị ảnh hưởng rõ nét nhất. Những năm trước thiêu hụt nguồn cung nguyên liệu bởi đứt gãy chuỗi cung ứng do ảnh hưởng dịch Covid-19, thì những tháng đầu năm 2023, nhu cầu tiêu thụ trong nước và thị trường nước ngoài, như: Mỹ, EU và một số nước giảm mạnh, tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Theo Tổng cục Thống kê (2023), trong quý III/2023, chỉ số giá sản xuất sản phẩm công nghiệp giảm 0,35% và giảm 2,49%. Chỉ số giá nguyên liệu vật liệu dùng cho sản xuất quý III/2023 giảm 0,15% so với quý II/2023 và giảm 2,58% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng năm 2023, chỉ số giá sản xuất sản phẩm công nghiệp giảm 0,99%; chỉ số giá sản xuất dịch vụ tăng 7,34%.

Ngoài ra, phát triển DNNVV tại Việt Nam chưa gắn với lợi ích chung, lâu dài bền vững của toàn xã hội; DNNVV nhỏ bé về quy mô vốn, lao động, sức cạnh tranh yếu; Trình độ và năng lực quản lý sản xuất, kinh doanh của các chủ DN; trình độ kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề của người lao động trong các DNNVV vẫn còn rất nhiều hạn chế; Thiết bị máy móc phần lớn lạc hậu, chưa ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào hoạt động sản xuất, kinh doanh

¹ <https://main.ipsc.vn/>

cũng như quản lý; Các DNNVV gặp khó khăn về vốn, khả năng tự tài trợ vốn còn kém; Năng lực cạnh tranh sản phẩm còn thấp, thị trường tiêu thụ sản phẩm nhỏ bé; Khả năng liên kết, hợp tác, tham gia hiệp hội của các DNNVV còn hạn chế; Các điều kiện phát triển DNNVV đã cải thiện, nhưng còn nhiều hạn chế.

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

Nhằm thúc đẩy sự phát triển DNNVV ở nước ta trong thời gian tới, theo chúng tôi, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường cơ chế, chính sách khuyến khích thành lập DN; thu hẹp những lĩnh vực kinh doanh có điều kiện, tạo điều kiện để KTTN đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh trong những ngành, lĩnh vực, địa bàn mà pháp luật không cấm, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ.

Hai là, để tăng khả năng tiếp cận vốn, bản thân DNNVV cần khắc phục những hạn chế của mình đang gây cản trở trong việc ngân hàng đưa ra quyết định cho vay, như: giải pháp cải thiện khả năng quản trị tài chính... Bên cạnh sự hỗ trợ, chỉ đạo quyết liệt từ Chính phủ, các bộ, ngành hỗ trợ DN như Bộ Công Thương đẩy mạnh xúc tiến thương mại, về phía các DN phải quan tâm hơn đến chất lượng hàng hóa dịch vụ, chỉ dẫn địa lý, vệ sinh an toàn... Có như vậy mới khuyến khích khách hàng mua hàng, DN tháo gỡ đầu ra sản phẩm. Ngoài ra, các quỹ bảo lãnh tín dụng dụng địa phương tăng cường bảo lãnh cho DN vay vốn. Vì hơn hết các địa phương sẽ nắm rõ nhất về hoạt động của DN trên địa bàn.

Bên cạnh đó, việc mở rộng các kênh huy động vốn, nhất là qua thị trường chứng khoán, trái phiếu là những bài toán rất cấp bách. Ngân hàng đóng vai trò rất quan trọng trong việc cung ứng vốn cho nền kinh tế, nhưng nếu phụ thuộc hết vào ngân hàng, sẽ phát sinh nhiều vấn đề, nhất là đối với một nước đang phát triển như Việt Nam và chúng ta không thoát ra được cái bẫy mang tên nền kinh tế phụ thuộc quá nhiều vào ngân hàng (bank base economy).

Ba là, các DNNVV cần tăng cường đầu tư và ứng dụng công nghệ trong việc lập sổ sách kế toán, khai

thuế và hải quan điện tử, giao dịch ngân hàng qua internet nhằm giảm chi phí giao dịch, kết nối và chia sẻ thông tin tài chính với các tổ chức tín dụng để dần minh bạch hóa thông tin tài chính, tạo lòng tin trên thị trường. Nâng cao chất lượng, trình độ quản trị DN, quản trị rủi ro và quản lý tài chính; Tích cực tham gia các hiệp hội DN để tiếp cận thông tin về các chính sách, chương trình hỗ trợ đối với DNNVV của Chính phủ, Nhà nước cũng như các tổ chức tín dụng. Hoàn thiện quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn tham gia chuỗi cung ứng của các đối tác lớn, đặc biệt là khả năng tham gia vào chuỗi cung ứng mang tính toàn cầu.

Bốn là, thúc đẩy sự phát triển của thị trường vốn, hỗ trợ cho sự phát triển của DNNVV. Cần thực hiện các biện pháp khuyến khích sự phát triển thị trường vốn để tạo điều kiện cho DNNVV huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu, cổ phiếu, cũng như các quỹ đầu tư, giảm sự lệ thuộc quá nhiều vào nguồn vốn vay ngân hàng. Trong đó, cần tập trung thúc đẩy sự phát triển dịch vụ định mức tín nhiệm, nhằm hỗ trợ thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu, nâng cao tính công khai, minh bạch, thúc đẩy huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán, bảo vệ quyền và lợi ích của nhà đầu tư.

Các ngân hàng cần thiết kế những sản phẩm cho vay đặc thù phù hợp với đối tượng khách hàng là DNNVV theo từng nhóm ngành nghề, để có các giải pháp đáp ứng yêu cầu khách hàng một cách linh hoạt. Đồng thời, cải tiến, đơn giản hóa quy trình cho vay, yêu cầu thông tin cung cấp phù hợp với thực tế và có tư vấn, hướng dẫn chi tiết để các DNNVV có thể dễ dàng nắm bắt và thực hiện. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) (2022), *Bảng xếp hạng VNR500 - Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2022*, ngày 15/11/2022.
2. Phạm Vinh (2022), *Đã có hơn 490.000 DNNVV được hỗ trợ chuyển đổi số*, truy cập từ <https://vneconomy.vn/da-co-hon-490-000-doanh-nghiep-nho-va-vua-duoc-ho-tro-chuyen-doi-so.htm>
3. Quốc hội (2020), *Luật Doanh nghiệp*, số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.
4. Tổng cục Thống kê (2012-2021), *Niên giám Thống kê các năm, từ năm 2011 đến năm 2020*, Nxb Tổng cục Thống kê.
5. Tổng cục Thống kê (2023), *Tổng quan chỉ số giá sản xuất, chỉ số giá nguyên liệu vật liệu dùng cho sản xuất, chỉ số giá xuất khẩu, nhập khẩu quý III và 9 tháng năm 2023*.
6. Vũ Long (2023), *DNNVV có thể đóng góp nhiều cho công nghiệp hỗ trợ*, truy cập từ <https://laodong.vn/kinh-doanh/doanh-nghiep-nho-va-vua-co-the-dong-gop-nhieu-cho-cong-nghiep-ho-tro-1193990.ldo>.